

Bản án số: 37/2024/LĐ-ST  
Ngày: 28-6-2024  
V/v Tranh chấp tiền lương

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đức Lợi
- Bà Nguyễn Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 123/2024/TLST-LĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp về tiền lương” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST - LĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Thanh V, sinh năm 1981; thường trú: Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ liên hệ: Tổ D, khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH N; trụ sở: Số A, đường T, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông WEI, SHENGCHENG, sinh năm 1972; địa chỉ: Số A, đường T, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Thanh V trình bày:

Ông V là công nhân làm việc tại Công ty TNHH N (sau đây gọi tắt là Công ty N), bắt đầu từ tháng 04/2024 nhưng công ty không ký hợp đồng lao động với ông V. Vị trí làm việc là quản đốc sản xuất, với mức lương là 16.288.000 đồng/tháng.

Trong thời gian làm việc, Công ty không trả lương cho ông V. Cụ thể tiền lương tháng 04/2024 công ty chưa trả cho ông V là 16.288.000 đồng. Ông V nhiều lần yêu cầu công ty N trả tiền lương còn nợ nhưng không nhận được phản hồi từ phía Công ty.

Ông V chỉ là làm công ăn lương, cuộc sống còn nhiều khó khăn thế việc Công ty N không trả lương cho bà làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của bà. Vì vậy, ông V yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH N phải thanh toán cho ông V tiền lương tháng 04/2024 là 16.288.000 đồng.

- Đối với bị đơn Công ty TNHH N:

Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án yêu cầu bị đơn có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, bị đơn không có ý kiến gì, không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào liên quan đến việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa vào ngày 12/6/2024 nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là đúng.

Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền lương trong thời gian nguyên đơn làm việc và cung cấp tài liệu, chứng cứ là bảng lương tháng 03/2024 và tháng 04/2024 tại Công ty TNHH N, bị đơn không có ý kiến và cung cấp bất cứ chứng cứ nào liên quan đến việc giải quyết vụ án vì vậy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện đòi tiền lương phát sinh từ giao dịch lao động với bị đơn Công ty TNHH N, theo kết quả thu thập được tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương thì Công ty TNHH N hiện có trụ sở tại địa chỉ: Số A, đường T, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp về tiền lương” và thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã triệu tập bị đơn tham gia phiên tòa vào ngày 12/6/2024 và ngày 28/6/2024 nhưng vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:



[2.1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn yêu cầu thanh toán tiền lương tháng 4/2024, nguyên đơn cung cấp bảng lương tháng 3/2024 và tháng 4/2024. Bị đơn không cung cấp bất cứ chứng cứ nào đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì vậy Tòa án căn cứ và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Ông Lê Thanh V vào làm việc tại Công ty TNHH N từ tháng 04 năm 2024 nhưng giữa hai bên không ký hợp đồng lao động là vi phạm quy định tại Điều 14 Bộ luật Lao động năm 2019. Tuy nhiên căn cứ vào bảng lương tháng 3/2024 và tháng 4/2024 có có sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có quan hệ lao động theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Bộ luật Lao động.

[2.3] Xét thấy tại các bảng kê chi tiết tiền lương tháng 3, tháng 4 năm 2024 đã được Công ty TNHH N ban hành thì tiền lương tháng 4 của ông V là 16.288.000 đồng, bị đơn chưa trả. Việc bị đơn chưa trả lương cho người lao động là vi phạm quy định về nguyên tắc trả lương tại Điều 94, 95 Bộ luật Lao động.

[3] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp.

[4] Về án phí lao động sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 32, 39, 91, 147, 227, 228, 238, 244, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 3, 14, 90, 94 và 95 Bộ luật Lao động; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh V đối với Công ty TNHH N về việc tranh chấp về tiền lương.

Buộc Công ty TNHH N có trách nhiệm trả cho ông Lê Thanh V tiền lương tháng 04/2024 là 16.288.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất huy động tiền gửi do Ngân hàng N1 công bố vào thời điểm trả tiền.

2. Án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH N phải chịu 488.640 (bốn trăm tám mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi) đồng.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- CCTHADS thành phố Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Nam**